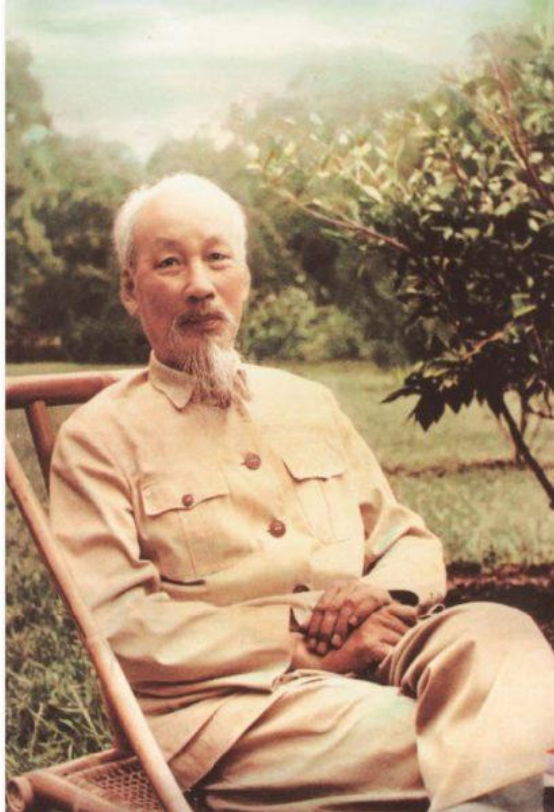


**CÔNG AN TỈNH BẮC NINH
VĂN PHÒNG CƠ QUAN CSĐT**



BÀI DỰ THI

“Bác Hồ - Niềm tin qua từng trang sách”

(Ấn phẩm: Hồ Chí Minh tên Người sống mãi
– Khánh Linh)

Họ và tên : Nguyễn Thị Thùy Trang

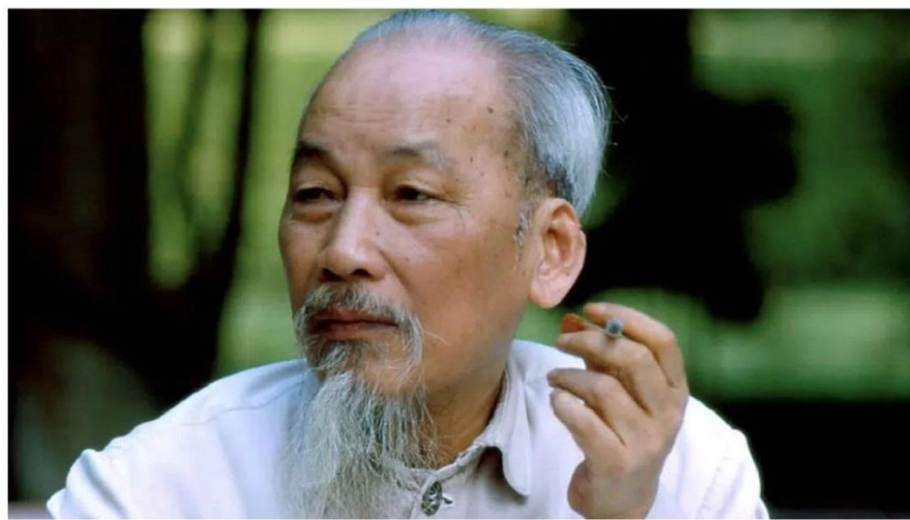
Cấp bậc : Trung úy

Chức vụ: Cán bộ

Đơn vị công tác: PC01 – Công an tỉnh Bắc Ninh

Bắc Ninh, tháng 7 năm 2022

Với mỗi người dân Việt Nam, chủ tịch Hồ Chí Minh luôn là biểu tượng ngời sáng về đạo đức cách mạng, về tinh thần đấu tranh vì sự nghiệp giải phóng dân tộc, mưu cầu cuộc sống ấm no, hạnh phúc cho nhân dân. Không chỉ thế, từ những ngày còn hoạt động gian khổ, cho đến khi trở thành Chủ tịch nước, Người luôn quan tâm, chăm lo cho hạnh phúc nhân dân, từ các cụ già, phụ nữ, em nhỏ, đến các chiến sĩ ngoài biên cương, hải đảo...

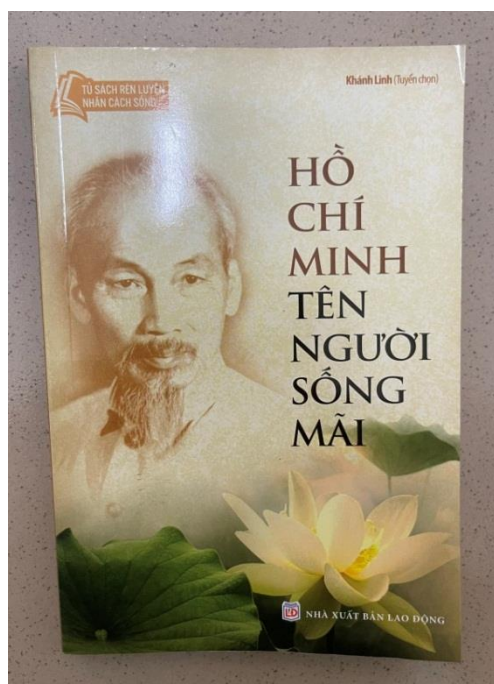


Hồ Chí Minh sinh ra trong một gia đình nhà nho yêu nước, lớn lên ở một địa phương có truyền thống anh dũng chống giặc ngoại xâm. Sống trong hoàn cảnh đất nước chìm dưới ách đô hộ của thực dân Pháp, thời niên thiếu và thanh niên của mình, Hồ Chí Minh đã chứng kiến nỗi khổ cực của đồng bào và những phong trào đấu tranh chống thực dân, Hồ Chí Minh sớm có chí đuổi thực dân, giành độc lập cho đất nước, đem lại tự do, hạnh phúc cho đồng bào.

Trong điều văn của Ban chấp hành Trung ương Đảng Lao động Việt Nam, do đồng chí Lê Duẩn, Bí thư thứ nhất, đọc trong buổi lễ truy điệu trọng thể Chủ tịch Hồ Chí Minh ngày 9-9-1969, có đoạn sau: "Từ buổi thiếu niên cho đến những giây phút cuối cùng, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã cống hiến trọn đời mình cho sự nghiệp cách mạng của nhân dân ta và nhân dân thế giới. Người đã trải qua một cuộc đời oanh liệt, đầy gian khổ hy sinh, vô cùng cao thượng, vô cùng sáng và đẹp đẽ".

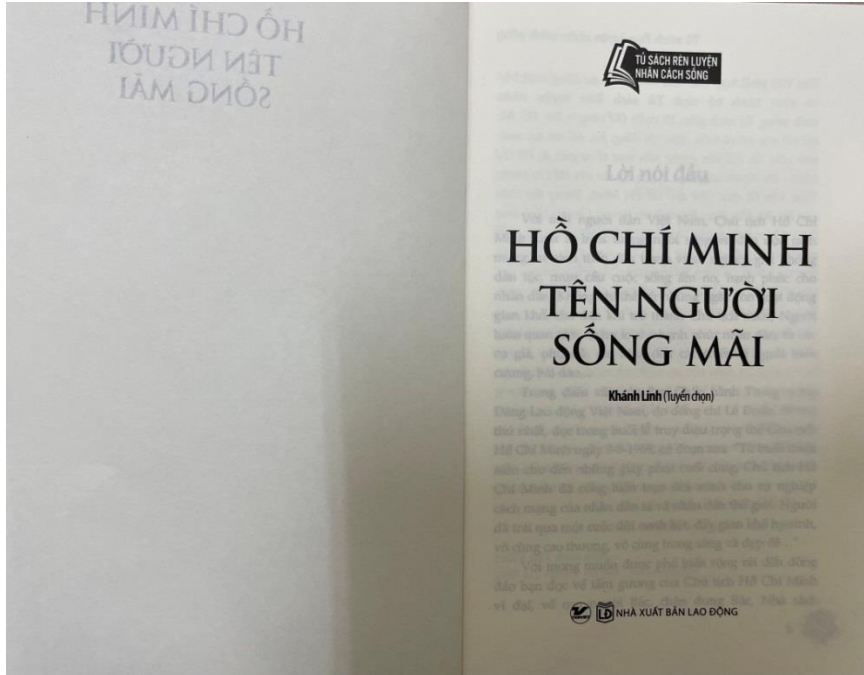
Chủ tịch Hồ Chí Minh vị anh hùng giải phóng dân tộc, doanh nhân văn hóa thế giới, một người con tận trung với tổ quốc. Cả những giá trị đó đọng lại trong tác phẩm *Hồ Chí Minh tên Người sống mãi* do tác giả Khánh Linh tuyển

chọn được Nhà xuất bản Lao động cùng Nhà xuất bản Tân Việt tạo thành với độ dày gồm 258 trang, đây là quyển sách trong tủ sách rèn luyện nhân cách sống của Thư viện tỉnh Bắc Ninh.



Tủ sách rèn luyện nhân cách sống bao gồm 10 cuốn (Kể chuyện Bác Hồ; Bác Hồ với phụ nữ và thiếu niên, nhi đồng; Bác Hồ với học sinh, sinh viên; Bác Hồ, tám gương mẫu mực về sự giản dị; *Hồ Chí Minh tên Người sống mãi*; Tuyển tập thơ văn Hồ Chí Minh; Thực hiện Di chúc Chủ tịch Hồ Chí Minh; Trung thu cháu nhớ Bác Hồ; Việt Nam đẹp Nhất tên Người; Chuyện kể từ làng Sen) nhằm phổ biến rộng rãi đến bạn đọc về tám gương của Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại, về con người Bác, chân dung Bác.

Từ đó mỗi người trong chúng ta, từ học sinh, sinh viên đến người trưởng thành, lại càng khẳng định: "Bác Hồ, Người là tình yêu thiết tha nhất, trong lòng dân và trong trái tim nhân loại." để từ đó, ngày càng hoàn thiện mình hơn.



Mục lục

Trang

- * Lời nói đầu 5
- * **Phần I. NHỮNG NĂM THÁNG HOẠT ĐỘNG CỦA BÁC HỒ Ở NƯỚC NGOÀI**
- Quyết chí ra đi 9
- Chuyện lạ ở nước Pháp 16
- Một năm ở Mỹ 19
- Những bức thư đầu tiên gửi thân phụ 23
- Không phải tại trời 29
- Chuyện mật thám theo dõi 31
- Nguyễn Ái Quốc 45
- Theo dấu chân Bác 49
- Ngày giỗ mẹ 53
- Cái mà tôi cần nhất trên đời... 56
- Tiếng nói của Nguyễn Ái Quốc tại Đại hội V Quốc tế Cộng sản 60
- Người sáng lập Đảng 70
- Tôi là người Cộng sản như thế này! 70

255

Tủ sách Rèn luyện nhìn cách sống

- Bị bắt ở Hương Cảng 75
- Tấm thẻ 154 94
- Ở Quế Lâm năm xưa 96
- "Thầy cúng" Cách mạng 99
- Đốt mà hay 102
- Tổ quốc ta đây rồi! 104
- * **Phần II. BÁC HỒ VỚI CHIẾN SĨ** 111
- Bát cháo chia ba 113
- Chú còn trẻ, chú vào hầm trú ẩn trước đi 116
- Chú sang xông nhà cho Bác 118
- Nước nóng, nước nguội 120
- Lòng độ lượng của Người 122
- Ta cùng đi cho vui 126
- Nhường áo sê com 128
- Đem đó, chúng tôi làm Bác mất ngủ 130
- Phải chăm chỉ học tập 133
- Chiếc áo trấn thủ Bác cho 136
- Chú ra xem bộ đội có bị ướt không? 139
- Bác chữa bệnh cho tôi 141
- Chú là Hiêu mà lính của chú ít hiệu 147
- Măng mai cũng phải có người trồng 151
- Cùng Bác qua suối 154

256


HỒ CHÍ MINH - Tên Người sống mãi

* Phần III. BÁC HỒ VỚI THIẾU NHI

157	Mời Chủ tịch Hồ Chí Minh sang thăm Nhật Bản	157
159	Cuộc gặp bất ngờ	159
162	Chuyện của gia đình tôi	162
164	Niềm vui bất ngờ	164
170	Bác Hồ bốn kem cho cháu bé Nam Tư	170
171	Quà táo của Bác Hồ	171
173	Cùng Hồ biết thuốc giỏi lắm!	173
176	Bác chỉ muốn các cháu được học hành	176
179	Cái vòng bạc	179
182	Hồ Chí Minh với thiếu nhi Đức	182
184	Tất cả cho các cháu	184
186	Đừng để các cháu chơi ngoài đường	186
187	Chiếc bánh ca-ra-men	187
189	Thăm trại trẻ mồ côi	189
192	Có phải cháu là Hiếu không?	192
195	Bác Hồ đến với các cháu mồ côi ở trại Kim Đồng	195

* Phần IV. CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH TRONG MẮT BẠN BÈ QUỐC TẾ

201	Nguyện vọng tha thiết nhất	201
203	Chống lại những lực lượng quân phiệt lớn nhất trong mọi thời đại	203
205	Tình yêu thực sự	205
206	Tư tưởng của Bác Hồ đã trở thành bất diệt	206

257 


Tủ sách Rèn luyện nhân cách sống

* Phần III. BÁC HỒ VỚI THIẾU NHI

211	Mời Chủ tịch Hồ Chí Minh sang thăm Nhật Bản	211
212	Không có gì quý hơn độc lập tự do	212
213	Không chỉ của nhân dân Việt Nam	213
219	Chọn tên Chủ tịch Hồ Chí Minh	219
220	Những suy nghĩ về châu Phi	220
222	Nghĩ đến Việt Nam, nghĩ đến Bác Hồ	222
228	Niềm thơ cao cả	228
232	Nhà hoạt động Cách mạng đi đép cao su	232
236	Một mẫu mực về sự giản dị và khiêm tốn	236
241	Ba lần gặp Bác Hồ	241
247	Những nét cao thượng	247
248	Được gặp Bác Hồ	248
253	* Tài liệu tham khảo	253

* Phần IV. CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH TRONG MẮT BẠN BÈ QUỐC TẾ

201	Nguyện vọng tha thiết nhất	201
203	Chống lại những lực lượng quân phiệt lớn nhất trong mọi thời đại	203
205	Tình yêu thực sự	205
206	Tư tưởng của Bác Hồ đã trở thành bất diệt	206

258 


Tủ sách Rèn luyện nhân cách sống

Tên Việt phối hợp với Nhà xuất bản Lao động xuất bản và phát hành bộ sách Tủ sách Rèn luyện nhân cách sống. Bộ sách gồm 10 cuốn (Kể chuyện Bác Hồ; Bác Hồ với phụ nữ và thiếu niên, nhi đồng; Bác Hồ với học sinh, sinh viên; Bác Hồ, tấm gương mẫu mực về sự giản dị; Hồ Chí Minh - tên Người sống mãi; Tuyển tập thơ văn Hồ Chí Minh; Thực hiện Di chúc Chủ tịch Hồ Chí Minh; Trung thu cháu nhớ Bác Hồ; Việt Nam đẹp nhất tên Người; Chuyện kể từ làng Sen). Chúng tôi mong muốn, khi đọc bộ sách này, mỗi người trong chúng ta, từ học sinh, sinh viên đến người trưởng thành, lại càng khẳng định: "Bác Hồ, Người là tình yêu thiết tha nhất, trong lòng dân và trong trái tim nhân loại..." để từ đó, ngày càng hoàn thiện mình hơn.

Với mỗi người dân Việt Nam, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn là biểu tượng ngời sáng về đạo đức cách mạng, về tinh thần đấu tranh vì sự nghiệp giải phóng dân tộc, mưu cầu cuộc sống ấm no, hạnh phúc cho nhân dân. Không chỉ thế, từ những ngày còn hoạt động gian khổ, cho đến khi trở thành Chủ tịch nước, Người luôn quan tâm, chăm lo cho hạnh phúc nhân dân, từ các cụ già, phụ nữ, em nhỏ, đến các chiến sĩ ngoài biên cương, hải đảo.

Trong điều văn của Ban Chấp hành Trung ương Đảng Lao động Việt Nam, do đồng chí Lê Duẩn, Bí thư thứ nhất, đọc trong buổi lễ truy điệu trọng thể Chủ tịch Hồ Chí Minh ngày 9-9-1969, có đoạn sau: "Từ buổi thiếu niên cho đến những giây phút cuối cùng, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã cống hiến trọn đời mình cho sự nghiệp cách mạng của nhân dân ta và nhân dân thế giới. Người đã trải qua một cuộc đời oanh liệt, đầy gian khổ hy sinh, vô cùng cao thượng, vô cùng trong sáng và đẹp đẽ..."

Với mong muốn được phổ biến rộng rãi đến đông đảo bạn đọc về tấm gương của Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại, về con người Bác, chân dung Bác, Nhà sách

5 


Tủ sách Rèn luyện nhân cách sống

Tân Việt phối hợp với Nhà xuất bản Lao động xuất bản và phát hành bộ sách Tủ sách Rèn luyện nhân cách sống. Bộ sách gồm 10 cuốn (Kể chuyện Bác Hồ; Bác Hồ với phụ nữ và thiếu niên, nhi đồng; Bác Hồ với học sinh, sinh viên; Bác Hồ, tấm gương mẫu mực về sự giản dị; Hồ Chí Minh - tên Người sống mãi; Tuyển tập thơ văn Hồ Chí Minh; Thực hiện Di chúc Chủ tịch Hồ Chí Minh; Trung thu cháu nhớ Bác Hồ; Việt Nam đẹp nhất tên Người; Chuyện kể từ làng Sen). Chúng tôi mong muốn, khi đọc bộ sách này, mỗi người trong chúng ta, từ học sinh, sinh viên đến người trưởng thành, lại càng khẳng định: "Bác Hồ, Người là tình yêu thiết tha nhất, trong lòng dân và trong trái tim nhân loại..." để từ đó, ngày càng hoàn thiện mình hơn.

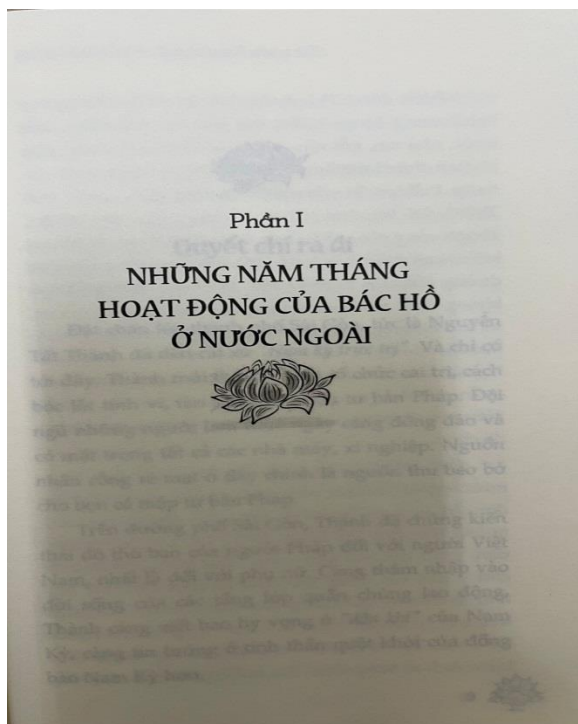
Trong quá trình tuyển chọn, chúng tôi đã cố gắng làm việc với thái độ nghiêm túc, cầu thị, song không tránh khỏi có điều còn sơ suất, rất mong sự góp ý của quý vị độc giả để bộ sách được hoàn thiện hơn trong những lần tái bản sau. Một phần nữa, vì bộ sách tập hợp bài của nhiều tác giả, được tổng hợp từ nhiều nguồn tư liệu khác nhau trong thời gian dài, nên một số tác giả chúng tôi chưa thể liên lạc được vì không rõ địa chỉ, vậy tác giả nào có bài trong sách, vui lòng liên hệ với chúng tôi để nhận sách biểu và nhuận bút.

Xin trân trọng giới thiệu bộ sách đến bạn đọc! **lưu ý**

449 Bạch Mai - Hai Bà Trưng - Hà Nội

6 

Phần I: cuốn sách giới thiệu về những năm tháng hoạt động của Bác Hồ ở nước ngoài

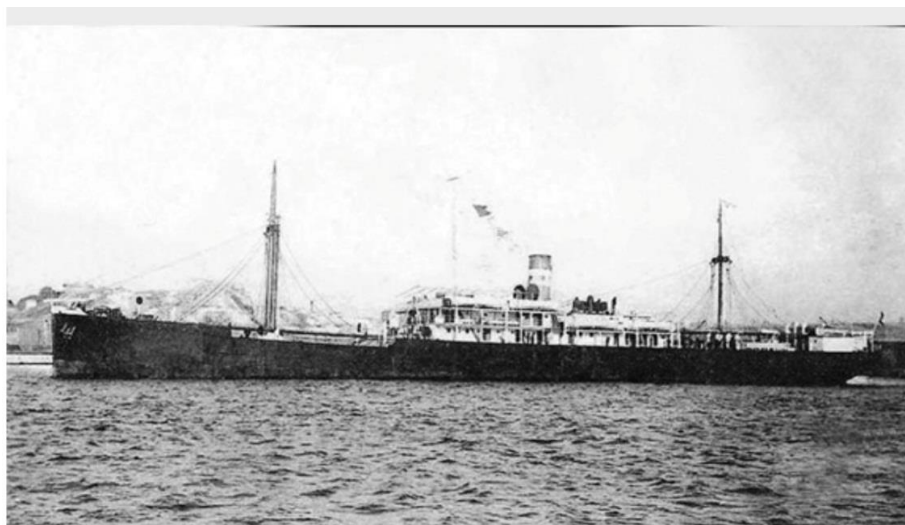


Mỗi người trong chúng ta, từ học sinh, sinh viên đến người trưởng thành, lại càng khẳng định:” Bác Hồ, Người là tình yêu thiết tha nhất, trong lòng dân và trong trái tim nhân loại...” để từ đó, ngày càng hoàn thiện mình hơn.



Ngày Bác Hồ ra đi tìm đường cứu nước (ngày 5 tháng 6 năm 1911) là ngày kỷ niệm hàng năm tại Việt Nam ghi nhận sự kiện Hồ Chí Minh lúc đó tên

là Nguyễn Tất Thành rời bến Nhà Rồng trên con tàu Đô đốc Latouche-Tréville lên đường sang Pháp với tên gọi Văn Ba hay anh Ba.



Tận mắt chứng kiến dân tộc Việt Nam chìm đắm trong “đêm trường nô lệ” và các phong trào đấu tranh yêu nước đều lần lượt thất bại, vì thiếu một đường lối cứu nước đúng đắn, với lòng yêu nước nồng nàn, nhân quan chính trị thiên tài, ngày 05/06/1911, với tên gọi Văn Ba, người thanh niên Nguyễn Ái Quốc nhận làm phụ bếp trên con tàu A-mi-ran La-tu-sơ Tơ-rê-vin, rời Cảng Nhà Rồng với quyết tâm phải tìm bằng được con đường cứu nước, giải phóng dân tộc.

Quá trình bôn ba tìm đường cứu nước, Nguyễn Ái Quốc đã hoà mình vào quần chúng cần lao, đến các vùng nông thôn hẻo lánh ở New York - Luân đôn, Paris, Thái Lan, Trung Quốc... để tìm hiểu các phong trào cách mạng thế giới như: cách mạng Mỹ năm 1776, cách mạng Pháp năm 1789 và phong trào giải phóng dân tộc ở các nước thuộc địa, phụ thuộc. Người sớm nhận thấy rằng: “Kách mệnh Mỹ cũng như kách mệnh Pháp nghĩa là kách mệnh tư bản, kách mệnh không đến nơi, tiếng là cộng hòa và dân chủ, kỳ thực thì nó tước đoạt công nông, ngoài thì nó áp bức thuộc địa”. Tháng 11/1917, cách mạng Tháng Mười Nga nổ ra và giành thắng lợi, phá vỡ mắt xích yếu nhất trong sợi dây chuyền đế quốc chủ nghĩa, lập ra Nhà nước công nông đầu tiên trên thế giới. Cuộc cách mạng vĩ đại năm 1917 đã đưa học thuyết cách mạng của Mác-Lênin trở thành hiện thực đầu tiên ở nước Nga Xô-viết, đưa cách mạng thế giới bước vào thời đại quá độ từ Chủ nghĩa tư bản lên Chủ nghĩa xã hội.

Với tinh thần yêu nước nồng nàn, với sự sáng suốt về chính trị, Người đã bắt đầu suy nghĩ về những nguyên nhân thành bại của các phong trào yêu nước hồi bấy giờ và quyết tâm đi tìm con đường đúng đắn để cứu dân, cứu nước.

Cùng năm ấy, Người thành lập Hội những người Việt Nam yêu nước để tập hợp Việt Kiều ở Pháp. Năm 1919, Người gia nhập Đảng Xã hội pháp và hoạt động trong phong trào công nhân Pháp. Đầu năm đó, Người gửi đến Hội nghị Véc-xây (Pháp) "Bản yêu sách của nhân dân Việt Nam", đòi Chính phủ Pháp phải thừa nhận các quyền tự do và bình đẳng của dân tộc Việt Nam

Năm 1920, tại Paris, Pháp đã diễn ra cuộc gặp gỡ lịch sử giữa Nguyễn Ái Quốc và Chủ nghĩa Mác-Lênin qua Bản Sơ thảo lần thứ nhất những Luận cương về vấn đề dân tộc và vấn đề thuộc địa của V.I.Lê-nin, đăng trên Báo Nhân đạo của Đảng Xã hội Pháp. Luận cương của V.I.Lê-nin đã chỉ ra con đường giải phóng dân tộc, nên Bác reo lên một mình như nói cùng dân tộc: “Cơm áo là đây! Hạnh phúc đây rồi!”. Người nói: “Đề cương của Lê-nin làm tôi rất cảm động, phấn khởi, sáng tỏ tin tưởng biết bao. Tôi vui mừng đến phát khóc lên; ngồi một mình trong buồng mà tôi muốn nói to lên như đang nói trước quần chúng đông đảo: Hỡi đồng bào bị đọa đày đau khổ, đây là cái cần thiết cho chúng ta, đây là con đường giải phóng chúng ta”.

Năm 1921, Người tham gia thành lập Hội liên hiệp các dân tộc thuộc địa và năm 1922 xuất bản báo "Người cùng khổ" ở Pháp. Tháng 06/1923, Người từ Pháp đi Liên Xô, nước xã hội chủ nghĩa đầu tiên trên thế giới, tiếp tục nghiên cứu chủ nghĩa Mác-Lênin và tham gia công tác của Quốc tế cộng sản. Cùng năm đó, Người được bầu vào Đoàn Chủ tịch Quốc tế nông dân. Năm 1924, người dự Đại hội lần thứ 5 của Quốc tế cộng sản và được cử làm Ủy viên Bộ phương Đông, phụ trách Cục phương Nam, hướng dẫn và xây dựng phong trào cách mạng và phong trào Cộng sản ở các nước Đông - Nam châu Á. Năm 1925, Người thành lập Hội Liên hiệp các dân tộc bị áp bức ở Á Đông.

Với lập trường yêu nước đúng đắn, Người vạch ra chân lí: “Muốn cứu nước và giải phóng dân tộc không có con đường nào khác con đường cách mạng vô sản”. Và “Chỉ có CNXH, chủ nghĩa Cộng sản mới giải phóng được các dân tộc bị áp bức”. Kết luận này khẳng định sự chuyển biến sâu sắc trong tư duy của Nguyễn Ái Quốc, từ người yêu nước chân chính trở thành người cộng sản - người đảng viên cộng sản đầu tiên của Việt Nam; Người đã bỏ phiếu tán thành Quốc tế III và tham gia thành lập Đảng Cộng sản Pháp; hình thành con đường cứu nước, giải phóng dân tộc Việt Nam.

Năm 1924, Nguyễn Ái Quốc bí mật trở về Quảng Châu (Trung Quốc). Trên cương vị mới, Người vừa làm phiên dịch cho đồng chí Bô-rô-din -cố vấn

Liên Xô bên cạnh Chính phủ cách mạng Quốc dân đảng vừa phụ trách mục tuyên truyền trong tờ báo Canon Gazette. Báo viết bằng tiếng Anh của Trung ương Quốc dân đảng. Đây là điều kiện thuận lợi nhất để Người truyền bá Chủ nghĩa Mác-Lênin vào Việt Nam. Người tiếp xúc với những thanh niên yêu nước hăng hái nhất trong nhóm Tâm Tâm Xã như Lê Hồng Sơn, Hồ Tùng Mậu, Lê Hồng Phong. Tháng 05/1925, Người lập ra Hội Việt Nam cách mạng thanh niên tổ chức tiền thân của Đảng Cộng sản Việt Nam. Với sự giúp đỡ tận tình của các đồng chí Trung Quốc, Hội bí mật đưa một số thanh niên trong nước sang Quảng Châu tham gia các lớp học chính trị. Hội ra tờ Báo Thanh Niên, bí mật truyền bá Chủ nghĩa Mác-Lênin vào phong trào đấu tranh của công nhân và quần chúng nhân dân. Qua đó, Người tích cực chuẩn bị về chính trị, tư tưởng và tổ chức cho việc thành lập một đảng mác-xít ở Việt Nam.

Khi Chủ nghĩa Mác-Lênin đã thật sự thâm nhập sâu vào phong trào công nhân và chiếm ưu thế trong phong trào yêu nước Việt Nam, ba tổ chức cộng sản lần lượt ra đời, khẳng định bước phát triển quan trọng của phong trào cách mạng Việt Nam. Trước yêu cầu lịch sử, với tư cách là phái viên của Quốc tế cộng sản, Nguyễn Ái Quốc triệu tập Hội nghị hợp nhất ba tổ chức cộng sản thành một đảng duy nhất: Đảng Cộng sản Việt Nam vào ngày 03/02/1930 tại Cửu Long (Hương Cảng, Trung Quốc). Hội nghị thông qua Cương lĩnh đầu tiên của Đảng do Nguyễn Ái Quốc soạn thảo, chỉ rõ nhiệm vụ của cách mạng Việt Nam là đánh đuổi chủ nghĩa thực dân Pháp và phong kiến tay sai, giành độc lập cho dân tộc và ruộng đất cho dân cày đã thể hiện rõ mục tiêu duy nhất của cách mạng Việt Nam “Làm tư sản dân quyền và thổ địa cách mạng để tiến tới xã hội cộng sản”. Lần đầu tiên, cách mạng Việt Nam có một cương lĩnh chính trị phản ánh đúng tình hình và quy luật khách quan của xã hội Việt Nam, phù hợp với xu thế thời đại: “Cương lĩnh ấy rất phù hợp với nguyện vọng thiết tha của đại đa số nhân dân ta là nông dân. Vì vậy, Đảng đã đoàn kết được lực lượng cách mạng to lớn chung quanh giai cấp mình”.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, cách mạng Việt Nam đã vượt qua muôn vàn khó khăn thử thách, liên tiếp giành thắng lợi trong các giai đoạn 1930-1931, 1936-1939, tạo ra thế và lực mới, giành thắng lợi khi có thời cơ. Nguyễn Ái Quốc luôn theo sát từng bước phát triển của cách mạng Việt Nam, tìm mọi cách đề nghị với Quốc tế cộng sản bố trí công tác phù hợp để tham gia trực tiếp lãnh đạo phong trào cách mạng trong nước. Được sự nhất trí của Quốc tế Cộng sản, Nguyễn Ái Quốc rời Mát-xcơ-va với nhiệm vụ “đến Trung Quốc để công tác trong Đảng Cộng sản Đông Dương”.

Trong thời gian từ 1930 đến 1940, Người ở nước ngoài tham gia công tác của Quốc tế Cộng sản, đồng thời theo dõi sát phong trào cách mạng trong nước và có những chỉ thị quý báu cho Ban chấp hành Trung ương Đảng ta.

Đây là điều kiện vô cùng quan trọng, thời điểm khảo sát, tiếp cận và chuẩn bị những tiền đề cần thiết cho cuộc “đột nội”, trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo cách mạng Việt Nam. Ngày 28/01/1941, Nguyễn Ái Quốc về tới cột mốc 108, biên giới Việt - Trung thuộc xã Trường Hà, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng, Người đứng lặng hồi lâu bồi hồi, xúc động trào dâng “Bao nhiêu năm thương nhớ, đợi chờ, hôm nay mới bước chân về nơi non sông gấm vóc của mình”. Sự kiện lịch sử này đã được thực tiễn cách mạng minh chứng, Cao Bằng, nơi có suối Lê-nin, núi Các Mác đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ là trung tâm đầu não của phong trào cách mạng cả nước, mở ra một tương lai sán lạn của cách mạng nước nhà. Người quyết định chọn Cao Bằng là điểm đặt chân đầu tiên và làm trung tâm “cơ quan đầu não” chỉ đạo cách mạng Việt Nam sau ba mươi năm bôn ba tìm đường cứu nước.

Ở giai đoạn này, Việt Nam thuộc quyền thống trị của thực dân Pháp, nhiều cuộc khởi nghĩa, nổi dậy đã diễn ra nhưng thất bại. Nhiều xu hướng cải cách, đổi mới được dấy lên nhưng cũng chưa đạt kết quả khả quan. Trong thời gian này, có nhiều lý thuyết, nhiều chủ nghĩa, nhiều con đường và phương pháp để đấu tranh bắt đầu biết đến ở Việt Nam. Thời điểm này cũng có nhiều người Việt Nam đi ra nước ngoài theo nhiều diện khác nhau.

Năm 1941, sau 30 năm hoạt động ở nước ngoài Người về nước triệu tập hội nghị n thứ tám của Ban chấp hành Trung ương Đảng, quyết định đường lối đánh Pháp, đuổi Nhật, thành lập Mặt trận dân tộc thống nhất lấy tên là Việt Nam độc lập đồng minh (Việt Minh), gấp rút xây dựng lực lượng, đẩy mạnh phong trào đấu tranh cách mạng của quần chúng, chuẩn bị tổng khởi nghĩa giành chính quyền trong cả nước.

Ngày 22/12/1944, Người chỉ thị thành lập Đội Việt Nam tuyên truyền Giải phóng quân, tiền thân của Quân đội nhân dân Việt Nam ngày nay và xây dựng căn cứ địa cách mạng.

Tháng 8/1945, trong không khí sôi sục cách mạng của thời kỳ tiền khởi nghĩa, Người cùng Trung ương triệu tập đại hội quốc dân ở Tân Trào. Đại hội đã cử Người làm chủ tịch Chính phủ lâm thời của nước Việt Nam dân chủ Cộng hòa. Người đã phát lệnh tổng khởi nghĩa giành chính quyền trong cả nước. Ngày 2/9/1945, Người đọc bản Tuyên ngôn độc lập trước nhân dân cả nước và nhân dân toàn thế giới thành lập nước Việt Nam dân chủ cộng hòa, Nhà nước Công nông đầu tiên ở Đông Nam châu Á.

Trong những ngày đầu cách mạng, nước ta có nhiều khó khăn chồng chất và bị bao vây bốn phía. Nạn đói do phát xít Nhật - Pháp gây ra đã giết hại hơn hai triệu người Việt Nam. Tháng 9/1945 câu kết với các đế quốc Mỹ, Anh và bọn phản động Quốc dân Đảng Trung Quốc, thực dân Pháp trở lại xâm lược nước ta một lần nữa, âm mưu xóa bỏ mọi thành quả của Cách mạng tháng Tám.

Chủ tịch Hồ Chí Minh cùng Ban chấp hành Trung ương Đảng lãnh đạo toàn dân ra vừa đánh trả bọn thực dân Pháp xâm lược ở miền Nam, vừa đối phó với bọn phản động Tưởng Giới Thạch ở miền Bắc.

Hiệp định sơ bộ ngày 6/3/1946 được ký kết giữa Việt Nam Dân chủ Cộng hòa và Pháp. Quân Tưởng Giới Thạch rút khỏi miền Bắc Việt Nam. Quân đội Pháp mở rộng đánh chiếm miền Nam, kéo ra miền Bắc và lấn dần từng bước ở miền Bắc, âm mưu tiến tới xóa bỏ Nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa. Trước tình hình ấy, tháng 12/1946, Chủ tịch Hồ Chí Minh kêu gọi toàn quốc kháng chiến và cùng Ban chấp hành Trung ương Đảng lãnh đạo cuộc kháng chiến toàn dân, toàn diện và lâu dài chống thực dân Pháp đến thắng lợi lịch sử Điện Biên Phủ (1954).

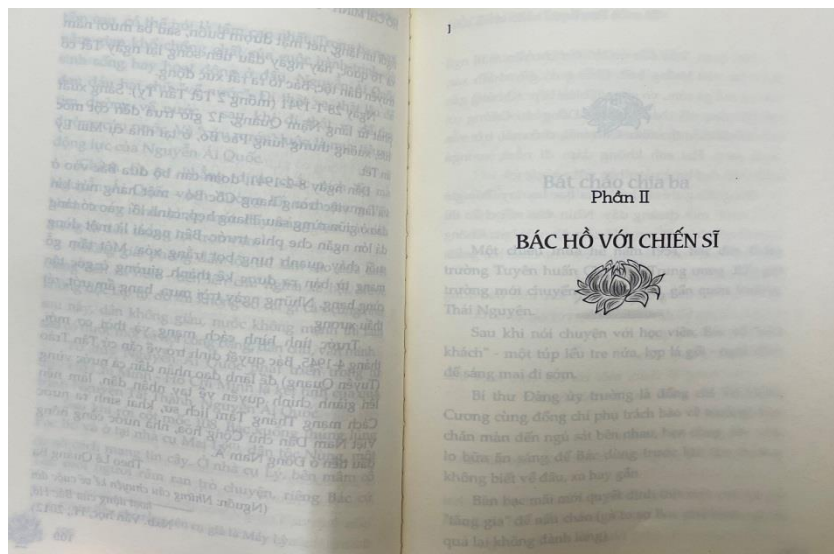
Tháng 7/1954, Hiệp định Giơ-ne-vơ được ký kết. Miền Bắc Việt Nam được giải phóng. Nhưng một nửa nước ở miền Nam bị đế quốc Mỹ biến thành thuộc địa kiểu mới của chúng. Người cùng với Trung ương Đảng lãnh đạo nhân dân cả nước đồng thời thực hiện hai nhiệm vụ chiến lược: cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc và cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở miền Nam.

Tháng 9/1960, đại hội lần thứ ba của Đảng đã họp, thông qua nghị quyết về hai nhiệm vụ chiến lược và bầu đồng chí Hồ Chí Minh làm Chủ tịch Ban chấp hành Trung ương Đảng. Dưới sự lãnh đạo của Người và của Ban chấp hành Trung ương đảng, nhân dân ta vừa đẩy mạnh sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc, vừa tiến hành cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước để bảo vệ miền Bắc, giải phóng miền Nam, thống nhất nước nhà và đưa cả nước tiến lên chủ nghĩa xã hội.

Từ việc tìm hiểu, nghiên cứu những bài học lịch sử và khảo nghiệm thực tiễn, Nguyễn Tất Thành thấy rằng mọi cách tiến hành ở trong nước, hay đi ra nước ngoài, sang Trung Quốc, hay Nhật Bản (phong trào Đông Du) đều không đạt kết quả tốt. Ông thấy rằng cần đi ra nước ngoài để học hỏi, tìm hiểu một con đường khác.

Theo Hồ Chí Minh, ông ra đi vì muốn "Tự do cho đồng bào tôi, độc lập cho Tổ quốc tôi, đấy là tất cả những điều tôi muốn, đấy là tất cả những điều tôi hiểu".

Phần 2 của cuốn sách nói về Bác Hồ với chiến sĩ



Đối với chiến sĩ là những người hy sinh nhiều nhất cho dân tộc, Bác Hồ thường dành cho anh em sự chăm lo, săn sóc ân tình, chu đáo nhất.

Mùa đông, thương anh em chiến sĩ rét mướt ở rừng núi hay bung biên, Bác đem tấm áo lụa của mình được đồng bào tặng, bán đấu giá để lấy tiền mua áo ấm gửi cho các chiến sĩ.



Bác thường nói: “Chiến sĩ còn đói khổ, tôi ăn ngon sao được!”. “Chiến sĩ còn rách rưới, mình mặc thế này cũng là đầy đủ lắm rồi!”.

Mùa hè năm ấy (1967), trời Hà Nội rất nóng. Sức khỏe Bác Hồ đã kém, thần kinh tuổi già cũng suy nhược, dễ bị toát mồ hôi, ứọt đằm, có ngày phải

thay mấy lần quần áo, có khi hong tại chỗ, rồi lại thay ngay. Bác không cho dùng máy điều hòa nhiệt độ. Bác bảo: “mùi nó hôi lắm, Bác không chịu được!” (Bác không dùng nên nói vậy thôi, chứ máy đã có nút xả thơm).

Thấy trời oi bức quá, Bác nói với đồng chí Vũ Kỳ:

- Nắng nóng thế này, các chú bộ đội trực phòng không trên nóc hội trường Ba Đình thì chịu sao được? Các chú ấy có đủ nước uống không? Chú thử lên tìm hiểu xem thế nào, về cho Bác biết.

Đồng chí Vũ Kỳ lên, được biết trên đó có một tổ súng máy 14 ly 5. Ụ cát sơ sài, nếu địch bắn vào thì chỉ có hy sinh, rất nguy hiểm.

Trời nắng chói, đứng một lúc mà hoa cả mắt. Đồng chí Vũ Kỳ hỏi:

- Các đồng chí có nước ngọt uống không?
- Nước chè thường còn chưa có, lấy đâu ra nước ngọt!

Đồng chí Vũ Kỳ về nói lại với Bác, Bác gọi điện ngay cho đồng chí Văn Tiến Dũng:

- Sao các chú không lo đủ nước uống cho các chiến sĩ trực phòng không? Nghe nói ụ súng trên nóc hội trường Ba Đình rất sơ sài, chú phải lo sửa ngay để đảm bảo an toàn cho chiến sĩ trong chiến đấu!

Sau đó Bác bảo đồng chí Vũ Kỳ đi lấy sổ tiết kiệm của Bác, xem tiền tiết kiệm của Bác còn bao nhiêu.

Tại sao Bác có tiền tiết kiệm? Lương Bác cao nhất nước, nhưng hàng tháng cũng chỉ đủ tiêu. Mọi chi phí cho sinh hoạt của Bác, từ cái chổi lông gà, đều ghi vào lương cả.

Tiền tiết kiệm của Bác là do các báo trả nhuận bút cho Bác. Bác viết báo nhiều, có năm hàng trăm bài. Các báo gửi đến bao nhiêu, văn phòng đều gửi vào sổ tiết kiệm của Bác. Trong kháng chiến chống thực dân Pháp, Bác cũng đã có tiền tiết kiệm. Đến dịp tết Nguyên đán, Bác lại đem chia cho cán bộ các cơ quan chung quanh Bác, mua lợn để đón xuân.

Đồng chí Vũ Kỳ xem sổ và báo cáo:

- Thưa Bác, còn lại tất cả hơn 25.000 đồng (lúc đó là một món tiền rất lớn, tương đương với khoảng 60 lạng vàng).

Bác bảo:

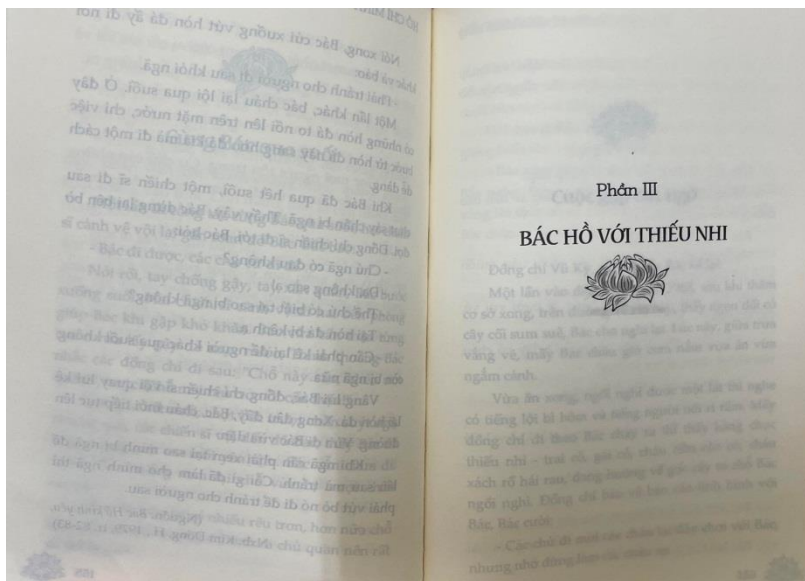
- Chú chuyển ngay số tiền đó cho Bộ Tổng tham mưu và nói: “đó là quà của Bác tặng để mua nước ngọt cho anh em chiến sĩ trực phòng không uống, không phải chỉ cho những chiến sĩ ở Ba Đình, mà cho tất cả các chiến sĩ đang

trực chiến trên mâm pháo ở khắp miền Bắc. Nếu số tiền đó không đủ thì yêu cầu địa phương nào có bộ đội phòng không trực chiến góp sức vào cùng lo!”

Về sau, Bộ Tư lệnh Phòng không Không quân báo cáo lại cho Văn phòng Phủ Chủ tịch biết: số tiền của Bác đủ mua nước uống cho bộ đội phòng không, không quân được một tuần!



Phần 3 của cuốn sách nói về Bác Hồ với thiếu nhi



Trong muôn vàn tình thương yêu của Bác Hồ dành cho “mọi kiếp người”, có một tình yêu bao la, đặc biệt dành cho thiếu niên, nhi đồng. Người từng nói:

“Tôi không có gia đình, cũng không có con cái. Nước Việt Nam là đại gia đình của tôi. Tất cả trẻ em Việt Nam đều là con của tôi”.

Hình ảnh Bác bón cơm cho các em nhỏ, hình ảnh Người gần gũi bên các cháu vui Tết Trung thu giản dị mà đậm âm yêu thương. Tình cảm, sự quan tâm, chăm sóc, giáo dục của Người qua những bức thư, lời dạy, bài viết gửi đến thiếu niên, nhi đồng cả nước nhân dịp Tết Thiếu nhi, Ngày khai trường, Tết trung thu,... mãi mãi khắc sâu, trở thành tài sản vô giá đối với các thế hệ măng non Việt Nam. Lời lẽ trong thư luôn ân cần, trù mến, chí tình. Bác luôn nhắc thiếu nhi phải đoàn kết, thi đua học tập, lao động, rèn luyện đạo đức, rèn luyện sức khỏe. Tấm lòng của Người đối với thiếu nhi được thể hiện qua những bức thư, những bài thơ mà cho đến hôm nay vẫn chan chứa tình thương yêu vô hạn.



Những vần thơ của Bác Hồ dành cho thiếu nhi chứa đựng tình thương yêu sâu sắc và thấm thiết. Người luôn nhắc đến trẻ em với một tình cảm trù mến, nâng niu:

*“Trẻ em như búp trên cành
Biết ăn, ngủ, biết học hành là ngoan
Chẳng may vận nước gian nan
Trẻ em cũng phải làm than cực lòng”*

Hết lòng thương yêu và ân cần dạy bảo thiếu nhi, Bác Hồ rất tin tưởng xác định trách nhiệm trọng đại của thiếu nhi đối với tương lai đất nước. Trong thư gửi học sinh vào tháng 9 năm 1945, Bác đã viết: “Non sông Việt Nam có

trở nên tươi đẹp hay không, dân tộc Việt Nam có bước tới đài vinh quang để sánh vai với các cường quốc năm châu được hay không, chính là nhờ một phần lớn ở công học tập của các cháu”.



Cụ thể hơn, nhân dịp kỷ niệm 20 năm Ngày thành lập Đội thiếu niên Tiền Phong (tháng 5 năm 1961), Bác gửi đến thiếu nhi cả nước 5 lời dạy thiêng liêng:

*“Yêu Tổ quốc, yêu đồng bào
Học tập tốt, lao động tốt
Đoàn kết tốt, kỷ luật tốt
Giữ gìn vệ sinh thật tốt
Khiêm tốn, thật thà, dũng cảm”*

Cho đến hôm nay, thiếu nhi cả nước vẫn xem như đó là mục tiêu để phấn đấu, là tiêu chuẩn để đánh giá đội viên tiêu biểu của Đội. Cũng ngay trong lá thư này, Bác ân cần nhắc nhở thiếu niên nhi đồng: “Mai sau các cháu sẽ là người chủ của nước nhà. Cho nên ngay từ rày, các cháu cần phải rèn luyện đạo đức cách mạng để chuẩn bị trở nên người công dân tốt, người cán bộ tốt của nước Việt Nam hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh”.

Không chỉ yêu thương thiếu niên, nhi đồng, Bác Hồ còn khẳng định vai trò quan trọng của thiếu nhi đối với tương lai mai sau của đất nước và xác định trách nhiệm chăm sóc giáo dục các em không phải của riêng ngành nào, tổ chức nào mà là trách nhiệm của toàn Đảng, toàn dân. Người luôn luôn nhắc nhở chúng ta phải quan tâm đến việc giáo dục thiếu niên nhi đồng. Trong thư gửi

Hội nghị cán bộ phụ trách nhi đồng toàn quốc, ngày 25 tháng 8 năm 1950, Bác Hồ viết: "Giáo dục nhi đồng là một khoa học. Cách dạy trẻ, cần làm cho chúng biết yêu Tổ quốc, thương đồng bào, yêu lao động, biết vệ sinh, giữ kỷ luật, học văn hóa. Đồng thời phải giữ toàn vẹn tính vui vẻ, hoạt bát, tự nhiên, tự động, trẻ trung của chúng, chớ nên làm cho chúng hóa ra già cả".

Bác cũng căn dặn người lớn phải quan tâm chăm sóc, giáo dục các em. Người dạy, ngày Tết Thiếu nhi 1-6 nhắc nhở người lớn trước hết là bố mẹ, cô giáo, thầy giáo, Đoàn Thanh niên nhớ nhiệm vụ của mình đối với nhi đồng và người lớn phải là tấm gương cho trẻ em, phải "khéo giáo dục để mai sau nhi đồng trở thành người công dân có tài, có đức".

Ba tháng trước ngày đi xa, Bác lại viết bài: "Nâng cao trách nhiệm chăm sóc và giáo dục thiếu niên, nhi đồng" in trên báo Nhân dân. Bác viết: "Thiếu niên nhi đồng là người chủ tương lai của nước nhà. Vì vậy, chăm sóc và giáo dục tốt các cháu là nhiệm vụ của toàn Đảng, toàn dân. Công tác đó phải làm kiên trì, bền bỉ. Trong thời gian tới và trong dịp hè này, cần phải đẩy mạnh công tác thiếu niên nhi đồng đạt nhiều kết quả tốt và thiết thực".

Trong Bản Di Chúc lịch sử của mình, Bác Hồ cũng đã hai lần nhắc đến các cháu nhi đồng, và Người đã dành muôn vàn tình thương yêu của mình cho các cháu nhi đồng Việt Nam và nhi đồng quốc tế. Tấm lòng của Bác Hồ đối với thiếu nhi Việt Nam ví như trời biển. Nỗi thương nhớ của Bác đối với các cháu không bao giờ vơi cạn. Cho đến ngày Bác phải đi xa, trong Di chúc của mình, Bác còn gửi gắm: "Cuối cùng, tôi để lại muôn vàn tình thương yêu cho các cháu thiếu niên và nhi đồng".

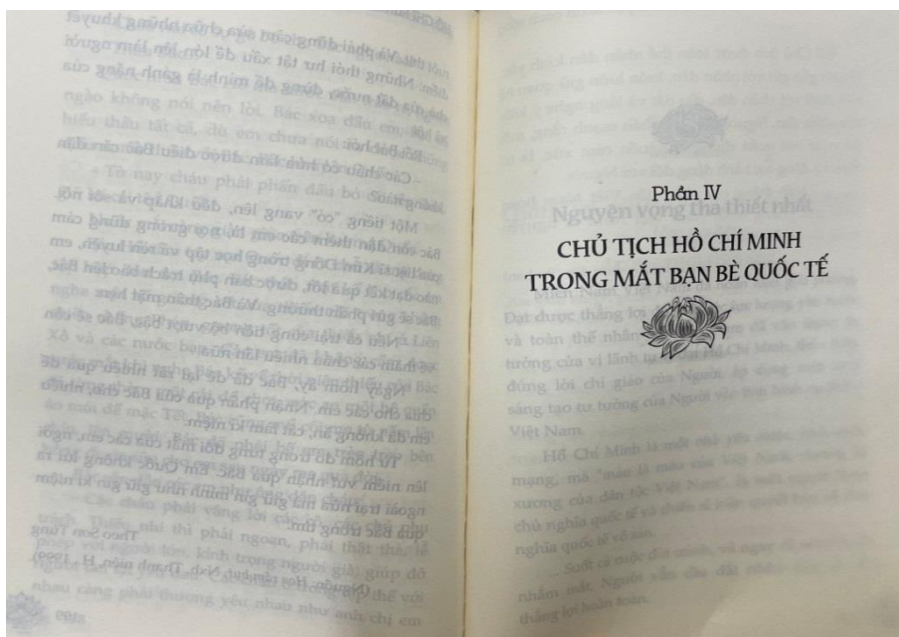


Ngày nay, thiếu niên, nhi đồng nước ta đã và đang được Đảng, Nhà nước, các đoàn thể và toàn xã hội quan tâm bảo vệ, chăm sóc và giáo dục, đã được thể hiện bằng luật định. Nhân Ngày Quốc tế thiếu nhi 1-6, thiếu nhi nước ta một lần nữa ôn lại lời dạy của Bác Hồ kính yêu trong những câu thơ mà Bác đã gửi cho các em vào tết trung thu năm 1952:

*“Mong các cháu cố gắng
Thi đua học và hành
Tuổi nhỏ làm việc nhỏ
Tùy theo sức của mình...
Các cháu hãy xứng đáng
Cháu Bác Hồ Chí Minh”.*

Nhớ ơn Bác, toàn thể thiếu nhi Việt Nam nguyện cố gắng học tập, tu dưỡng và rèn luyện thật tốt, trở thành con ngoan, trò giỏi để xứng đáng là “Cháu Bác Hồ Chí Minh” như Người hằng mong đợi.

Phần cuối của cuốn sách nói về Chủ tịch Hồ Chí Minh trong mắt bạn bè quốc tế



Niềm hy vọng mang tên Hồ Chí Minh

Nữ nhà văn Blaga Dimitrova của Bulgaria từng viết: “Niềm hy vọng cũng có nhiều tên gọi khác nhau, song ở Việt Nam niềm hy vọng được tượng trưng là Chủ tịch Hồ Chí Minh”. Vị lãnh tụ mà nhà văn này có may mắn gặp gỡ trong một ngày tháng 10-1966 được miêu tả là một ông cụ vóc người tầm thước, đôi mắt đăm chiêu, mặc bộ quần áo bà ba màu cà phê, chân đi đôi dép cao su. Người đã đặt hy vọng rất sâu sắc vào nhân dân, cũng như nhân dân đặt hy vọng to lớn vào lãnh.

Không phải ngẫu nhiên mà Tạp chí Time danh tiếng của Mỹ bình chọn Chủ tịch Hồ Chí Minh là một trong 100 nhân vật có ảnh hưởng lớn nhất trong thế kỷ XX, đồng thời 5 lần lựa chọn hình ảnh Người để đưa lên trang bìa. Sau ngày nước ta hoàn toàn thống nhất, Tạp chí Time đã gọi Chủ tịch Hồ Chí Minh và nhân dân Việt Nam là “người chiến thắng” trong sự nghiệp giải phóng dân tộc, đồng thời nhấn mạnh những gì mà Bác Hồ để lại trước lúc ra đi rất ấn tượng.



Tiền sĩ Modagat Ahmet, nguyên Giám đốc Tổ chức Giáo dục, Khoa học và Văn hóa Liên hợp quốc (UNESCO) khu vực châu Á - Thái Bình Dương ca ngợi, chỉ có ít nhân vật trong lịch sử trở thành một bộ phận của huyền thoại ngay từ khi còn sống và rõ ràng Hồ Chí Minh là một trong số đó.

"Bất cứ nơi nào chiến đấu cho độc lập, tự do, ở đó có Hồ Chí Minh và ngọn cờ Hồ Chí Minh bay cao. Bất cứ ở đâu chiến đấu cho hòa bình và công lý, ở đó có Hồ Chí Minh và ngọn cờ Hồ Chí Minh bay cao. Ở bất cứ đâu, nhân dân chiến đấu cho một thế giới mới, chống đói nghèo, ở đó có Hồ Chí Minh và ngọn cờ Hồ Chí Minh bay cao", Chủ tịch danh dự Hội đồng Hòa bình thế giới Romet Chandra đã từng nhấn mạnh.

Di sản vẹn nguyên giá trị thời đại

Việt Nam có thể có những bước thăng trầm, nhưng ký ức về vị lãnh tụ cộng sản được sinh ra từ cuối thế kỷ XIX sẽ tồn tại mãi mãi. Đó là khẳng định của phóng viên Denis Gray thuộc Hãng thông tấn AP có trụ sở tại Mỹ. Vào đầu tháng 5-2020, nhà sử học người Pháp Alain Ruscio, nguyên là phóng viên Báo Nhân đạo (L'Humanité) cho rằng cuộc đời và sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc của Chủ tịch Hồ Chí Minh tạo thành một tổng thể nhân cách, không thể tách rời riêng rẽ bất cứ phẩm chất đạo đức nào. Là một người chân thành, khiêm tốn, không màng danh lợi, ngay cả khi đã trở thành một vị nguyên thủ quốc gia, Bác vẫn giữ phong cách sống giản dị.



Còn nhà văn Australia Allan Asbolt khẳng định chúng ta phải học ở Chủ tịch Hồ Chí Minh bằng cách phát triển những phẩm chất kiên nhẫn và vững vàng theo đuổi mục đích và bình tĩnh trong những lúc khó khăn; linh hoạt về tư duy và chính trị để xây dựng khối đại đoàn kết xã hội chủ nghĩa; khiêm tốn và gần gũi với nhân dân, có sự đồng cảm để đạt tới sự hòa giải dân tộc; có tinh thần quốc tế mạnh mẽ, sự sáng tạo và nhạy bén về văn hóa.

Tình cảm giữa Chủ tịch Hồ Chí Minh và nhân dân Việt Nam cũng như những tình cảm mà nhân dân Việt Nam dành cho vị lãnh tụ của mình là chân lý không bao giờ thay đổi. Cuốn sách “Hồ Chí Minh - nhân vật giành lại độc lập cho Việt Nam” của Nhà Xuất bản Monde (Pháp) đề cập, mặc dù Chủ tịch Hồ Chí Minh không còn sống đến ngày đất nước toàn thắng nhưng tư tưởng của Người về độc lập dân tộc và thống nhất đất nước vẫn luôn hiện hữu trong lòng mọi người dân Việt Nam. Trong trái tim của nhân dân Việt Nam và nhân dân

thế giới, Người là hiện thân của tinh thần giải phóng dân tộc với câu nói đã đi vào lịch sử: “Không có gì quý hơn độc lập, tự do”.

Quyển sách *Hồ Chí Minh tên Người sống mãi* mang lại cho tôi cái nhìn khá toàn diện về cuộc đời và sự nghiệp cách mạng vĩ đại của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Từng trang viết từng mẩu truyện bình thường lại chắt chứa những điều lớn lao về cuộc sống giản dị và tấm gương quý báu về nhân cách của Bác. Tất cả để lại cho thế hệ hôm nay những bài học sâu sắc, nhân văn giữa tình người, lòng yêu thương với mọi lớp nhân sinh của Bác về tinh thần đấu tranh vì chính nghĩa, bình đẳng, tự do bác ái của người chiến sỹ cộng sản.

Quyển sách *Hồ Chí Minh tên Người sống mãi* được xuất bản trong nước và có mặt ở nhiều nhà sách và thư viện sách của địa phương.

Mời các bạn tìm đọc.